

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NGHIỆP VỤ KẾ TOÁN NGÂN HÀNG

Số tín chỉ: 3
Trình độ đào tạo: Đại học chính quy
Ngành: Kế toán

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Kế toán

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

1. Tên học phần: Nghiệp vụ kế toán ngân hàng

2. Mã học phần: KETOAN 030

3. Số tín chỉ: 3 (2, 1)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ ba

- **Lên lớp:** 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành

- **Tự học:** 90 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Lương Thị Hoa	0399.652.826	hoaluong.aof@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyen.neu@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán ngân hàng thương mại như: chứng từ, sổ sách kế toán, các mô hình tổ chức bộ máy kế toán của ngân hàng thương mại, các nguyên tắc, yêu cầu kế toán, kế toán nguồn vốn, kế toán nghiệp vụ tín dụng, kế toán thanh toán qua ngân hàng, kế toán kinh doanh ngoại tệ, kế toán thu nhập, chi phí, kế toán xác định và phân phối kết quả kinh doanh của ngân hàng thương mại.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản của kế toán ngân hàng: chứng từ, kế toán các nghiệp vụ tín dụng, tiền gửi...	3	[1.2.1.2a]
MT1.2	Vận dụng các quy định về kế toán ngân hàng.	3	

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng xác định được các nghiệp vụ kế toán phát sinh trong ngân hàng thương mại.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp và vận dụng lý thuyết kế toán ngân hàng thương mại.	4	[1.2.2.3]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Trình bày được khái niệm kế toán và các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại ngân hàng.	2	[2.1.4]
CĐR1.2	- Nội dung công tác kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	3	
CĐR1.3	- Xác định được cách định khoản các nghiệp vụ.	3	
CĐR1.4	- Phân biệt hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng và doanh nghiệp.	4	
CĐR1.5	- Xác định các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại ngân hàng.	4	[2.1.5]
CĐR1.6	- Phân biệt và xác định được hệ thống tài khoản kế toán.	4	
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	- Đánh giá được hiệu quả của công tác kế toán ngân hàng thương mại.	4	[2.2.1]
CĐR2.2	- Vận dụng các quy định, chế độ tài chính trong công tác kế toán ngân hàng thương mại.	4	

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
CDR2.3	- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp để ra quyết định giải quyết vấn đề liên quan đến quản trị tài chính doanh nghiệp.	5	[2.2.5]
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	- Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, có ý thức chịu trách nhiệm và tư duy phản biện khoa học.	4	[2.3.1]
CDR3.2	- Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ, đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	5	[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CĐR1				CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
1	Chương 1: Tổ chức công tác kế toán ngân hàng 1.1. Kế toán với hoạt động ngân hàng 1.2. Tài khoản, hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng 1.3. Chứng từ kế toán ngân hàng 1.4. Tổ chức bộ máy kế toán của đơn vị ngân hàng 1.5. Hạch toán phân tích, hạch toán tổng hợp	x				x			x	x
2	Chương 2: Kế toán nghiệp vụ huy động vốn 2.1. Nội dung kinh tế các nguồn vốn huy động 2.2. Tài khoản sử dụng trong kế toán huy động vốn 2.3. Kế toán nghiệp vụ huy động vốn	x	x			x			x	x
3	Chương 3: Kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.1. Một số vấn đề cơ bản về kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.2. Quy trình kế toán nghiệp vụ tín dụng	x	x	x		x	x		x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CĐR1				CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	3.2.1. Kế toán nghiệp vụ cho vay 3.2.2. Kế toán nghiệp vụ chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá 3.2.3. Kế toán nghiệp vụ cho thuê tài chính 3.3. Kế toán các nghiệp vụ đi kèm nghiệp vụ tín dụng									
4	Chương 4: Kế toán nghiệp vụ đầu tư 4.1. Khái quát nghiệp vụ đầu tư của ngân hàng thương mại 4.2. Kế toán nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán 4.3. Kế toán góp vốn, đầu tư dài hạn của ngân hàng thương mại	x	x	x	x	x	x	x	x	x
5	Chương 5: Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động trong ngân hàng thương mại 5.1. Kế toán tài sản cố định 5.2. Kế toán công cụ lao động và vật liệu	x	x	x	x	x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thảo luận nhóm.
CĐR2	Bài tập áp dụng, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên,...	02 điểm đánh giá trở lên	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên,... được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, tinh thần tác phong xây dựng bài, thái độ thảo luận, hoạt động nhóm và tinh thần thực hiện nhiệm vụ tự học.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau vào tuần số 8 theo chương trình học phần và được đánh giá theo hình thức tự luận.

- Thi kết thúc học phần diễn sau khi kết thúc học phần theo kế hoạch của phòng Quản lý đào tạo. Đề thi được trưởng bộ môn chọn một cách ngẫu nhiên và được in sao đề tại phòng Quản lý chất lượng và đóng dấu niêm phong. Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến học phần. Nêu nội dung cốt lõi của chương và tổng kết chương, sử dụng bài giảng điện tử trong giảng dạy. Tập trung hướng dẫn học, phản hồi kết quả thảo luận, bài tập áp dụng tại mỗi chương.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Phương pháp thuyết trình; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp mô phỏng; Phương pháp minh họa; Phương pháp miêu tả, làm mẫu.

Sinh viên chuẩn bị bài từng chương, làm bài tập đầy đủ, trau dồi kỹ năng làm việc nhóm để chuẩn bị bài thảo luận. Tích cực, chủ động nắm bắt kiến thức lý thuyết để vận dụng và phát triển kỹ năng nghề nghiệp. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về Kế toán ngân hàng.

- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập áp dụng, các chủ đề tự học theo nhóm.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Ghi chép và tích cực làm các chủ đề tự học, tự nghiên cứu.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu bắt buộc

[1] Đại học Sao Đỏ (2019), *Nghiệp vụ kế toán ngân hàng*.

- Tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Thị Loan (2017), *Kế toán ngân hàng*, NXB Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh.

[3] Nguyễn Thị Loan (2012), *Bài tập và bài giải Kế toán ngân hàng*, NXB Phương Đông.

15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	<p>Chương 1: Tổ chức công tác kế toán ngân hàng</p> <p>1.1. Kế toán với hoạt động ngân hàng</p> <p>1.2. Tài khoản, hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng</p> <p>1.3. Chứng từ kế toán ngân hàng</p> <p>1.4. Tổ chức bộ máy kế toán của đơn vị ngân hàng</p> <p>1.5. Hạch toán phân tích, hạch toán tổng hợp</p> <p>* Thực hành</p>	08 (4LT; 4TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]; [2]; [3]</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV</p>	CĐR1.1, CĐR2.1, CĐR3.1, CĐR3.2.
2	<p>Chương 2: Kế toán nghiệp vụ huy động vốn</p> <p>2.1. Nội dung kinh tế các nguồn vốn huy động</p> <p>2.2. Tài khoản sử dụng trong kế toán huy động vốn</p> <p>2.3. Kế toán nghiệp vụ huy động vốn</p>	12 (6LT; 6TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung.</p>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	* Thực hành		+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]; [2]; [3] + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV	
3	Chương 3: Kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.1. Một số vấn đề cơ bản về kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.2. Quy trình kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.2.1. Kế toán nghiệp vụ cho vay 3.2.2. Kế toán nghiệp vụ chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá 3.2.3. Kế toán nghiệp vụ cho thuê tài chính 3.3. Kế toán các nghiệp vụ đi kèm nghiệp vụ tín dụng * Thực hành * Kiểm tra giữa học phần	16 (7LT; 7TH; 2KT)	Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]; [2]; [3] + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV. + Làm bài kiểm tra giữa học phần.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR3.1, CĐR3.2.
4	Chương 4: Kế toán nghiệp vụ đầu tư 4.1. Khái quát nghiệp vụ đầu tư của ngân hàng thương mại 4.2. Kế toán nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán 4.3. Kế toán góp vốn, đầu tư dài hạn của ngân hàng thương mại * Thực hành	12 (6LT; 6TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2 CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]; [2]; [3] + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV	
5	Chương 5: Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động trong ngân hàng thương mại 5.1. Kế toán tài sản cố định 5.2. Kế toán công cụ lao động và vật liệu * Thực hành	12 (6LT; 6TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]; [2]; [3] + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Đinh Thị Kim Thiết